

Số: 14 /2019/QĐST-HNGĐ

Sông Công, ngày 16 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 175/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T - sinh 1986

Nơi ĐKKHKT: TDP G, phường L, TP Sông Công, Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Kiều Văn Q- sinh 1984

Nơi ĐKKHKT:TDP G, phường L, TP Sông Công, Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T - sinh 1986

Nơi ĐKKHKT: TDP G, phường L, TP Sông Công, Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Kiều Văn Q- sinh 1984

Nơi ĐKKHKT:TDP G, phường L, TP Sông Công, Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Chị Trần Thị T và Anh Kiều Văn Q thỏa thuận thống nhất giao con chung Kiều Quỳnh Tr, sinh 15/10/2009 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung Kiều Văn Quỳnh, sinh 02/7/2005 cho anh Kiều Văn Q trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị T và anh Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T và anh Q được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

-Về tài sản, công nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí :Chị Trần Thị T và Anh Kiều Văn Q thỏa thuận chị Trần Thị T tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0007570 ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên. Hoàn trả chị Trần Thị T 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bình